

*
Số -BC/ĐU
(Dự thảo)

Bạch Thông, ngày tháng 8 năm 2025

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của toàn Đảng bộ; phát huy tiềm năng, lợi thế, tạo đột phá phát triển kinh tế - xã hội, quyết tâm xây dựng xã Bạch Thông đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bạch Thông khóa I (trên cơ sở báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Đồng Thắng, xã Dương Phong và xã Quang Thuận trước sáp nhập) trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Bạch Thông lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Bạch Thông lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 được tổ chức trong bối cảnh đặc biệt sau khi Đảng bộ được thành lập trên cơ sở hợp nhất các Đảng bộ xã Đồng Thắng (huyện Chợ Đồn), Dương Phong và Quang Thuận (huyện Bạch Thông) theo Quyết định số 1694-QĐ/TU, ngày 06/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Kạn, với 30 tổ chức đảng trực thuộc và 738 đảng viên. Đảng bộ xã Bạch Thông hiện nay đảm nhiệm những nhiệm vụ có tính chất và quy mô mới trong điều kiện vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Đại hội lần này là sự kiện chính trị có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, đánh dấu bước khởi đầu cho một giai đoạn phát triển mới, là thời điểm để toàn Đảng bộ phát huy tinh thần đoàn kết, trí tuệ, trách nhiệm, kế thừa những kết quả của nhiệm kỳ trước và quyết định phương hướng phát triển toàn diện trong nhiệm kỳ tới.

Đại hội có nhiệm vụ: Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025 của các Đảng bộ trước khi hợp nhất; xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu nhiệm kỳ 2025 - 2030; đồng thời thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XXI và văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Phương châm của Đại hội: **Đoàn kết - Kỷ cương - Khát vọng - Phát triển.**

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ NHIỆM KỲ 2020 - 2025

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ xã đã chỉ đạo thực hiện 23 chỉ tiêu chủ yếu trên tất cả các lĩnh vực, kết quả có 18/23 chỉ tiêu đạt và vượt (chiếm 78%), 05/23 chỉ tiêu không đạt so với Nghị quyết (chiếm 22%) (có biểu chi tiết kèm theo).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Kết quả công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

1.1. Công tác xây dựng Đảng

(1) Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên

Đảng bộ xã luôn xác định công tác giáo dục chính trị, tư tưởng là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong công tác xây dựng Đảng. Cấp ủy các cấp thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nghiêm túc, đồng bộ các nội dung giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tuyên truyền quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; chú trọng giáo dục truyền thống cách mạng, lịch sử địa phương cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Việc học tập, quán triệt, tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy, Huyện ủy được tổ chức nghiêm túc, bài bản, đảm bảo đúng nội dung, thời gian, với tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia đạt trên 90%.

Công tác tuyên truyền, đấu tranh phản bác thông tin xấu độc, các luận điệu sai trái của thế lực thù địch được quan tâm thực hiện nghiêm túc. Đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở và cộng tác viên dư luận xã hội thường xuyên được bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng, góp phần giữ vững ổn định chính trị, tạo sự thống nhất trong nội bộ và đồng thuận trong Nhân dân.

Qua thực hiện đồng bộ các giải pháp, nhận thức chính trị, bản lĩnh, tư tưởng và đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, đảng viên từng bước được nâng lên, vai trò nêu gương của người đứng đầu được phát huy; nội bộ đoàn kết, thống nhất, thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị tại cơ sở.

(2) củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng

Toàn Đảng bộ có 30 tổ chức đảng trực thuộc¹, trong nhiệm kỳ qua, cấp ủy các cấp đã tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị tại cơ sở. Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư và Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ được thực hiện nghiêm túc, chất lượng sinh hoạt chi bộ từng bước được nâng lên.

Công tác đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên được thực hiện đúng quy trình, bám sát hướng dẫn. Hằng năm, tỷ lệ tổ chức đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt trên 90%², tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt trên 92%. Trong nhiệm kỳ, toàn Đảng bộ đã bồi dưỡng, kết nạp 69 đảng viên mới³, đạt 72,63%, theo chỉ tiêu nghị quyết đề ra, nâng tổng số đảng viên toàn Đảng bộ lên 738 đồng chí; quan tâm

¹ Đến nay toàn xã có 30 tổ chức đảng trực thuộc (02 đảng bộ cơ sở; 02 chi bộ cơ sở; 26 chi bộ trực thuộc).

² Xã Quang Thuận trên 90%, xã Đồng Thắng trên 96%.

³ Xã Quang Thuận kết nạp 20 đảng viên, xã Đồng Thắng kết nạp 30 đảng viên, xã Dương Phong kết nạp 19 đảng viên.

bồi dưỡng nhận thức về Đảng cho quần chúng ưu tú, tạo nguồn kế cận⁴.

Công tác kiện toàn cấp ủy, giới thiệu nhân sự ứng cử các chức danh lãnh đạo, đại biểu HĐND được thực hiện dân chủ, đúng quy định. Công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý được rà soát, bổ sung hàng năm. Công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ được đẩy mạnh, góp phần nâng cao trình độ, năng lực công tác cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Trong nhiệm kỳ, toàn Đảng bộ đã cử 42 đồng chí đi học sơ cấp, trung cấp lý luận chính trị; bồi dưỡng chính trị cho 69 đảng viên mới.

Cấp ủy thường xuyên quan tâm lãnh đạo thực hiện nghiêm túc công tác bảo vệ chính trị nội bộ, đảm bảo chặt chẽ, đúng quy trình trong thẩm định hồ sơ kết nạp đảng, bổ nhiệm cán bộ và nhân sự đại hội đảng các cấp.

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Đảng bộ xã đã tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Ngày 01/7/2025, xã Bạch Thông được thành lập trên cơ sở hợp nhất 03 đơn vị hành chính cấp xã (*Quang Thuận, Dương Phong, Đồng Thắng*). Ngay sau khi thành lập, cấp ủy xã đã chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng tham mưu kiện toàn tổ chức bộ máy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; rà soát, sắp xếp các tổ chức đảng; tổ chức bàn giao đảng viên, hồ sơ tổ chức đảng bảo đảm đúng quy định. Khẩn trương ban hành quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cấp ủy, xây dựng chương trình hành động toàn khóa. Qua thực tiễn tổ chức thực hiện, tinh thần trách nhiệm, vai trò nêu gương của cấp ủy, người đứng đầu được phát huy; khối đại đoàn kết toàn Đảng bộ được giữ vững, tạo nền tảng quan trọng để tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

(3) Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng được tăng cường, góp phần quan trọng xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh

Ngay sau đại hội, các cấp ủy, tổ chức đảng trong toàn Đảng bộ đã chủ động xây dựng và ban hành chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa; hằng năm cụ thể hóa thành kế hoạch kiểm tra, giám sát theo đúng quy định, bám sát yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Việc thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề dễ phát sinh vi phạm, những lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp, được dư luận và cán bộ, đảng viên quan tâm.

Công tác thi hành kỷ luật Đảng được thực hiện công khai, minh bạch; công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thi hành các quy định mới của Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát, nhất là thực hiện Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 6/7/2022

⁴ Số lượng học nhận thức về đảng: có 91 quần chúng, bao gồm cả thanh niên nhập ngũ.

của Ban Chấp hành Trung ương được triển khai nghiêm túc.

Công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên được kết hợp chặt chẽ với công tác dân vận, công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, tạo sự đồng thuận trong nội bộ và sự tin tưởng trong Nhân dân. Trong nhiệm kỳ, cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp đã thực hiện kiểm tra đối với 17 tổ chức đảng và 31 đảng viên⁵; giám sát chuyên đề đối với 23 tổ chức đảng và 54 đảng viên⁶. Qua kiểm tra, giám sát đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng ở cơ sở. Có 11 trường hợp đảng viên vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách⁷; không phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến tổ chức đảng và đảng viên.

(4) Công tác dân vận tiếp tục được đổi mới về nội dung, phương thức vận động quần chúng, đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra

Công tác dân vận trên địa bàn xã được đổi mới và đạt nhiều kết quả tích cực. Cấp ủy, chính quyền sâu sát cơ sở, kịp thời nắm bắt tư tưởng, dư luận Nhân dân; công tác tuyên truyền, vận động thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được triển khai hiệu quả. Việc kiểm tra, giám sát công tác dân vận tại các cơ quan, đơn vị được chú trọng.

Bộ máy dân vận trong hệ thống chính trị được xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả; tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời. Phong trào “Dân vận khéo” đạt được kết quả đáng ghi nhận với 31 mô hình⁸. Quy chế công tác dân vận được thực hiện nghiêm túc, góp phần hỗ trợ cấp ủy, chính quyền giải quyết hiệu quả các vấn đề phát sinh, giữ vững ổn định địa bàn. Đề án số 06-ĐA/TU của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động khối dân vận cơ sở được triển khai tích cực, tạo chuyển biến rõ nét trong tư duy và hành động của đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận.

Việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở được quan tâm chỉ đạo, tạo sự đồng thuận trong xã hội và nội bộ, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Trong nhiệm kỳ, các cấp ủy, chính quyền, Ban Chỉ đạo cấp huyện và cơ sở đã tổ chức 17 cuộc kiểm tra, giám sát chuyên đề về công tác dân vận⁹, thực hiện phong trào “Dân vận khéo” và quy chế dân chủ; tổ chức 20 cuộc tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân¹⁰.

⁵ Quang Thuận: kiểm tra 4 tổ chức đảng và 7 đảng viên; Xã Đồng Thắng: Kiểm tra 7 chi bộ và 15 đảng viên; Xã Dương Phong: Kiểm tra 6 chi bộ và 9 đảng viên.

⁶ Quang Thuận: Giám sát chuyên đề với 12 chi bộ và 31 đảng viên; Đồng Thắng: Giám sát chuyên đề 6 chi bộ và 12 đảng viên; Dương Phong: Giám sát 5 chi bộ và 11 đảng viên.

⁷ Khiển trách 08; Cảnh cáo 01; Cảnh cáo chức 01; khai trừ 01.

⁸ Quang Thuận: 10 mô hình; Xã Đồng Thắng: 15 mô hình; Dương Phong: 06 mô hình.

⁹ Quang Thuận: 05 cuộc; Đồng Thắng: 09 cuộc; Dương Phong: 03 cuộc.

¹⁰ Quang Thuận: 08 cuộc; Đồng Thắng: 12 cuộc.

(5) *Kết quả thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”*

Các cấp ủy trực thuộc Đảng bộ xã đã nghiêm túc triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo được quan tâm, bám sát hướng dẫn của cấp trên, gắn với tình hình thực tiễn tại cơ sở. Việc tổ chức học tập chuyên đề toàn khóa và từng năm được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ; 100% cán bộ, đảng viên xây dựng bản cam kết làm theo Bác, trong đó nhiều nội dung tập trung giải quyết những vấn đề nổi cộm, bức xúc tại địa phương.

Hàng năm, 100% cán bộ, đảng viên xây dựng bản cam kết rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, đăng ký việc làm theo Bác gắn với chức trách, nhiệm vụ được giao. Nhiều chi bộ xây dựng được các mô hình học tập và làm theo Bác gắn với nhiệm vụ chuyên môn, phát huy tinh thần gương mẫu, trách nhiệm, gần dân, sát dân¹¹. Duy trì nền nếp kiểm điểm việc thực hiện nội dung đăng ký học tập và làm theo Bác trong sinh hoạt thường kỳ. Một số mô hình tiêu biểu được duy trì và phát huy hiệu quả: thực hiện nghi thức chào cờ đầu tuần kết hợp sinh hoạt chính trị dưới cờ, mở sổ ghi danh “Người tốt - Việc tốt”¹², tổ chức tọa đàm chuyên đề... đã tạo sự lan tỏa sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Trong nhiệm kỳ, toàn Đảng bộ có 23 mô hình tiêu biểu, 09 tập thể, 14 cá nhân điển hình tiên tiến được biểu dương, khen thưởng. Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu từng bước được nâng lên.

Cùng với đó, việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị được Đảng bộ xã triển khai nghiêm túc, toàn diện. Cấp ủy các cấp đã ban hành kế hoạch thực hiện, gắn với việc kiểm điểm, “tự soi, tự sửa” của tập thể và cá nhân theo hướng thiết thực, hiệu quả. Việc khắc phục các tồn tại, hạn chế sau kiểm điểm được thực hiện cụ thể, có lộ trình. Từ đó, góp phần nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm và hiệu quả thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Trong nhiệm kỳ, các cấp ủy đã tổ chức 03 cuộc kiểm điểm tập thể, 341 lượt cán bộ, đảng viên thực hiện “tự soi, tự sửa”, xây dựng kế hoạch khắc phục khuyết điểm gắn với nhiệm vụ chính trị được giao. Công tác đấu tranh phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo

¹¹ Kết quả việc làm học tập làm theo Bác: tập thể có tổng số 50 lượt đăng ký, 09 mô hình tiêu biểu; cá nhân có 372 lượt đăng ký, có 14 mô hình, trong đó: Đồng Thắng có 04/18 tập thể mô hình tiêu biểu, 08/148 cá nhân mô hình tiêu biểu; Dương Phong có 02/15 tập thể mô hình tiêu biểu, 02/107 cá nhân mô hình tiêu biểu; Quang Thuận có 03/17 tập thể mô hình tiêu biểu, 03/117 cá nhân mô hình tiêu biểu.

¹² Có 25 tập thể và 95 cá nhân được ghi danh

đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” được thực hiện đồng bộ, gắn với nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng.

Sau khi thành lập Đảng bộ xã Bạch Thông, công tác triển khai các Kết luận này tiếp tục được kế thừa thực hiện. Đặc biệt, quá trình xây dựng mô hình tổ chức Đảng mới, với yêu cầu cao hơn về tinh thần trách nhiệm, phẩm chất chính trị và đạo đức công vụ đã tạo động lực để cán bộ, đảng viên không ngừng tu dưỡng, rèn luyện.

(6) Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng

Đảng ủy xã đã chú trọng đổi mới phương thức lãnh đạo theo hướng sát thực tiễn, phù hợp hơn với yêu cầu nhiệm vụ. Các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của cấp trên được kịp thời quán triệt, cụ thể hóa thành kế hoạch công tác; duy trì chế độ kiểm tra, sơ kết, tổng kết. Tổ chức 129 cuộc họp Ban Chấp hành, 168 cuộc họp Ban Thường vụ bảo đảm quy trình, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh. Các hội nghị phát huy vai trò lãnh đạo tập thể, nâng cao chất lượng thảo luận và quyết định các nhiệm vụ trọng tâm của địa phương.

Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể, đề cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu. Phong cách lãnh đạo bước đầu được đổi mới, tăng cường tiếp xúc, đối thoại trực tiếp¹³, qua đó kịp thời nắm bắt tình hình, tháo gỡ vướng mắc, tạo đồng thuận xã hội.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện vai trò giám sát, phản biện, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền. Việc cam kết, kiểm điểm trách nhiệm cá nhân gắn với thực hiện Kết luận Trung ương 4 (khóa XIII), Quy định số 101-QĐ/TW về nêu gương được thực hiện nghiêm túc, từng bước nâng cao năng lực, hiệu lực lãnh đạo của cấp ủy trong tình hình mới.

1.2. Xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

(1) Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã

Dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ủy, hoạt động của HĐND có nhiều đổi mới, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh. Trong nhiệm kỳ, HĐND xã đã phối hợp tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 theo đúng quy định pháp luật. 100% đại biểu HĐND được tham gia bồi dưỡng kỹ năng, 100% đại biểu được cử tri đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ. Tổ chức 45 kỳ họp, ban hành 129 nghị quyết, đảm bảo đúng thẩm quyền, sát thực tiễn, phù hợp pháp luật. Các nghị quyết đều được UBND và các cơ quan liên quan cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch để triển khai kịp thời.

Công tác giám sát được đổi mới, tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm như quản lý đầu tư công, các Chương trình mục tiêu Quốc gia, công trình dự án triển khai trên địa bàn. Thường trực HĐND phối hợp chặt chẽ với UBND, Ủy ban MTTQ và các

¹³ Trong nhiệm kỳ, đã tổ chức 15 Chương trình đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền với Nhân dân; 12 Chương trình Chủ tịch UBND xã tiếp xúc với thanh niên,

tổ chức chính trị - xã hội trong tổ chức tiếp xúc cử tri, tổ chức đối thoại, giám sát chuyên đề¹⁴. Sau các cuộc tiếp xúc, HĐND xã đã tổng hợp, kiến nghị cụ thể đến cơ quan chức năng. Trong nhiệm kỳ, không phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến đại biểu HĐND; công tác tiếp công dân được duy trì, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

(2) Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND xã

UBND xã đã phát huy vai trò nòng cốt trong tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hoàn thành tốt chức năng quản lý Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực. Cấp ủy đảng đã lãnh đạo UBND xã chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Công tác rà soát, sắp xếp, bố trí công chức được thực hiện đồng bộ, kịp thời, phù hợp với vị trí việc làm. Hiện nay, 84/90 cán bộ, công chức đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ chuyên môn; 76,67% có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên¹⁵. Tuy nhiên, vẫn còn một số cán bộ chưa đạt chuẩn đang theo học các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ theo kế hoạch.

Công tác chỉ đạo điều hành được triển khai quyết liệt, bám sát chương trình công tác của HĐND xã và định hướng của cấp ủy. Cải cách hành chính được tập trung chỉ đạo với những chuyển biến tích cực. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông hoạt động ổn định, tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt cao; bước đầu tiếp cận khá tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính. UBND xã chỉ đạo các giải pháp thực hiện chuyển đổi số, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình¹⁶. Hạ tầng công nghệ thông tin bước đầu được quan tâm; đội ngũ cán bộ, công chức được tập huấn kỹ năng chuyển đổi số, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước, cải thiện mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

(3) Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Trong nhiệm kỳ qua, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, quan tâm đổi mới nội dung, phương thức hoạt động. Triển khai hiệu quả các cuộc vận động lớn như: “Bách Thông chung tay xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022-2025”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Trên địa bàn duy trì hoạt động của 20 mô hình tự quản về an ninh trật tự tại các thôn bản ở khu dân cư, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đảm bảo an ninh trật tự tại cơ sở. Phát triển mới 496 đoàn viên, hội viên, tăng 15,3% so với đầu nhiệm kỳ¹⁷. Hằng năm, tỷ lệ tập hợp hội viên bình quân đạt 65%.

¹⁴ Đồng Thắng: 16 lượt/7 tổ bầu cử với 3.920 cử tri tham gia.

¹⁵ Quang Thuận: Trung cấp: 15 người; Đồng Thắng: 19 cán bộ có trình độ lý luận chính trị trung cấp.

¹⁶ Dương Phong: Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình: 81,5%.

¹⁷ Quang Thuận: 133 hội viên mới; Đồng Thắng: 198 hội viên mới, Dương Phong 165 hội viên mới.

Nhiều phong trào thi đua yêu nước được phát động và tạo sức lan tỏa sâu rộng¹⁸ như: quỹ “Vì người nghèo”, cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; “Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch”, “Tuổi trẻ sáng tạo”, “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi”, “Cựu chiến binh gương mẫu”...

Hoạt động giám sát và phản biện xã hội được thực hiện nghiêm túc. Trong nhiệm kỳ, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đã chủ trì và phối hợp tổ chức 46 cuộc giám sát¹⁹, phản biện xã hội; tổ chức 15 hội nghị phản biện các dự thảo nghị quyết, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm. Công tác tiếp xúc, đối thoại được quan tâm thực hiện kịp thời²⁰.

Hoạt động của các Hội do Đảng Nhà nước giao nhiệm vụ được quan tâm, tập trung vào việc phối hợp với các cơ quan, ban, ngành trong việc bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của hội viên; vai trò cầu nối trong việc thực hiện công tác nhân đạo, từ thiện được thể hiện rõ nét; các phong trào thi đua yêu nước ngày càng hiệu quả, thu hút, tập hợp đông đảo hội viên tham gia; quan tâm củng cố tổ chức hội, công tác phát triển hội viên... Qua đó góp phần quan trọng cùng hệ thống chính trị thực hiện hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững.

2. Kết quả phát triển kinh tế

2.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp

Xác định lĩnh vực nông, lâm nghiệp là trọng tâm trong phát triển kinh tế của địa phương, Đảng bộ xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp, nâng cao giá trị trên một đơn vị diện tích; đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng phát triển thương hiệu nông - lâm sản; bước đầu gắn nông nghiệp với phát triển dịch vụ, du lịch, góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân.

Chú trọng chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng, từng bước hình thành các vùng sản xuất hàng hóa. Nhiều mô hình trồng cây có giá trị kinh tế cao như cây ăn quả, lạc, dưa chuột, sâm bố chính được triển khai mang lại hiệu quả rõ rệt. Tổng diện tích đất sản xuất nông nghiệp đạt trên 2.800 ha,

¹⁸ Quỹ “Vì người nghèo” huy động được 106 triệu đồng; phong trào “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; “Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch” với 1.164 hộ gia đình hội viên đăng ký tham gia; “Tuổi trẻ sáng tạo” có 15 mô hình kinh tế do thanh niên đứng chủ mang lại hiệu quả kinh tế cao, như mô hình nuôi dúi, mô hình trồng cây ăn quả, hơn 122 ý tưởng sáng kiến của ĐVTN được đăng tải trên Ngân hàng ý tưởng sáng tạo của thanh niên; phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi” có 525 lượt hộ đạt danh hiệu hộ sản xuất kinh doanh giỏi từ cấp xã trở lên; “Cựu chiến binh giúp nhau giảm nghèo, làm kinh tế giỏi” với 86 hội viên được hỗ trợ vay vốn, phát triển kinh tế.

¹⁹ Quang Thuận: 13 cuộc; Đồng Thắng: 18 cuộc, Dương Phong 15 cuộc.

²⁰ Tổ chức 18 cuộc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa cấp ủy, chính quyền với Nhân dân; tiếp thu trên 150 ý kiến đóng góp, kiến nghị của Nhân dân, trong đó 90% được giải quyết kịp thời, dứt điểm

trong đó diện tích lúa khoảng 1.200²¹ ha, năng suất bình quân đạt 48 tạ/ha. Tổng giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp ước đạt 125 tỷ đồng, tăng 1,2 lần so với đầu nhiệm kỳ. Các mô hình trồng cây ăn quả (cam, quýt, ổi, bưởi, hồng không hạt...) được duy trì, tuy nhiên nhiều diện tích đã bị già cỗi, cần tái canh.

Quan tâm chỉ đạo lĩnh vực phát triển chăn nuôi, đẩy mạnh xây dựng các mô hình chăn nuôi tập trung quy mô nhỏ, gắn với bảo vệ môi trường. Chăn nuôi gia súc, gia cầm ổn định²², diện tích mặt nước nuôi trồng được mở rộng, sản lượng thủy sản đạt cao so với chỉ tiêu đại hội đề ra. Công tác quản lý chất lượng giống, môi trường được quan tâm, kịp thời kiểm soát dịch bệnh, đảm bảo an toàn sinh học trong sản xuất.

Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng được quan tâm thường xuyên, tổng diện tích trồng rừng 967,05 ha²³ nâng độ che phủ rừng đạt trên 75%. Một số mô hình trồng được liệu dưới tán rừng như khôi nhung tía, chè hoa vàng thực hiện với tổng diện tích 5,5 ha. Thực hiện tốt công tác khoanh nuôi, chăm sóc, quản lý và bảo vệ rừng.

Chỉ đạo triển khai hiệu quả đề án trồng cây ăn quả, mô hình nâng cao giá trị trên một đơn vị diện tích, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật như thâm canh lạc che phủ ni lông, sản xuất lúa hữu cơ, chăm sóc cam theo tiêu chuẩn VietGAP... mang lại hiệu quả cao²⁴. Hoạt động liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị dần được hình thành, góp phần nâng cao giá trị nông sản và thu nhập của người dân nông thôn, thu nhập bình quân đầu người đều tăng qua các năm²⁵.

2.2. Lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp

Hình thành và duy trì hoạt động của 12 xưởng chế biến gỗ, tạo việc làm tại chỗ cho người dân và khai thác hiệu quả nguồn nguyên liệu rừng trồng. Vận động Nhân dân tận dụng thời gian nông nhàn để tham gia một số nghề như mộc dân dụng, sơ chế nông sản... Các mô hình tiểu thủ công nghiệp chủ yếu mang tính truyền thống và tự phát song đã góp phần từng bước đa dạng hóa thu nhập, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động. Những kết quả bước đầu trong phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đã góp phần mở rộng ngành nghề, từng bước hình thành các chuỗi sản xuất - chế biến - tiêu thụ tại chỗ.

2.3. Lĩnh vực thương mại - dịch vụ, du lịch, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

Hoạt động thương mại - dịch vụ, du lịch, công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường được quan tâm chỉ đạo, mạng lưới kinh doanh dịch vụ cơ bản đáp ứng

²¹ Diện tích Quang Thuận (119 ha, đạt 90,1%), Đồng Thắng (426,05 ha), Dương Phong (119,2 ha, đạt 90,1%). Sản lượng lương thực: Quang Thuận (627–706 tấn), Đồng Thắng (2.470 tấn), Dương Phong (4.177 tấn). - Bình quân lương thực đầu người: Quang Thuận (344,7 kg), Đồng Thắng (633 kg), Dương Phong (410 kg).

²² Tổng đàn trâu, bò 149 con, đàn lợn 2.377 con, đàn gia cầm 50.500 con,

²³ Quang Thuận 219,05, Đồng Thắng 530 ha, Dương Phong 218 ha

²⁴ Đồng Thắng (*trước sáp nhập*); hình thành vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao với mô hình có khả năng nhân rộng (mô hình trồng cây khôi nhung tía).

²⁵ Xã Đồng Thắng đạt 56,01 triệu đồng/năm (2023), Quang Thuận khoảng 47 triệu đồng/năm, Dương Phong sản xuất cây ăn quả có giá trị cao đã đem lại thu nhập ổn định.

nhu cầu thiết yếu của người dân. Các hoạt động kinh doanh nhỏ lẻ, dịch vụ buôn bán, vận tải, sửa chữa dân dụng, ăn uống... được người dân duy trì góp phần tạo thêm việc làm và nâng cao thu nhập. Một số mô hình dịch vụ gắn với sản phẩm nông nghiệp như tiêu thụ cam, quýt, lạc, sâm dược liệu... đã bước đầu kết nối sản xuất với thị trường. Chợ truyền thống, điểm bán hàng, cơ sở dịch vụ thiết yếu được duy trì hoạt động ổn định, góp phần lưu thông hàng hóa nội vùng. Xuất hiện một số cơ sở sản xuất bước đầu ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quảng bá, tiêu thụ nông sản²⁶.

Do điều kiện tự nhiên và văn hóa chưa có nhiều nét nổi bật nên xã chưa hình thành được các sản phẩm du lịch đặc thù. Tuy nhiên, một số tiềm năng bước đầu được xác định để định hướng phát triển như: cảnh quan đồi núi, vườn đồi cây ăn quả, sinh thái gắn với nông nghiệp; không gian văn hóa dân tộc thiểu số; các lễ hội truyền thống...²⁷. Công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa bản địa được quan tâm tích cực triển khai tạo cơ sở để hình thành sản phẩm du lịch trong giai đoạn tới. Hiện nay xã có 02 địa điểm du lịch trải nghiệm²⁸.

Công tác quản lý đất đai, khai thác tài nguyên thiên nhiên được thực hiện đúng quy định. Thường xuyên thực hiện rà soát, cấp mới và điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất²⁹; tổ chức thực hiện quy hoạch sử dụng đất gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới³⁰.

Công tác bảo vệ môi trường, xây dựng cảnh quan được quan tâm, xác định đây là một trong những tiêu chí trọng tâm trong xây dựng nông thôn mới. Nhận thức của người dân về môi trường từng bước được nâng cao, nhiều mô hình vệ sinh môi trường đã được triển khai hiệu quả. Tỷ lệ nhà tiêu hợp vệ sinh đạt 85%, 100% hộ sử dụng nước hợp vệ sinh. Các chỉ tiêu môi trường trong xây dựng nông thôn mới cơ bản được đảm bảo; chủ động triển khai các hoạt động vệ sinh môi trường định kỳ, phát động ngày Chủ nhật xanh, thực hiện tiêu chí môi trường trong khu dân cư góp phần cải thiện cảnh quan nông thôn.

2.4. Phát triển kinh tế tập thể và sản phẩm OCOP

Phát triển kinh tế tập thể và chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) được Đảng ủy, chính quyền xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

Trên địa bàn xã hiện có 12 hợp tác xã đang hoạt động³¹, chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực trồng trọt, sản xuất và chế biến sản phẩm nông nghiệp. Các hợp tác

²⁶ Tiktoker Đại Bắc Kạn

²⁷ Một số điểm du lịch tiềm năng như hang Bó Tàu, thôn Phiêng An, thác Tát Tang (Bản Mún).

²⁸ Điểm du lịch cộng đồng Phiêng An; Lan Nhi Farm.

²⁹ Dương Phong đã cấp mới, cấp đổi và thực hiện các giao dịch đất đai với tổng số 762 hồ sơ (205 cấp mới, 557 gia hạn). Quang Thuận đã xử lý 678 hồ sơ liên quan đến cấp mới, chuyển nhượng, thừa kế.

³⁰ Cả 3 xã đã hoàn thành quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021–2030; Xã Đồng Thắng đã lập quy hoạch chi tiết điểm dân cư tỷ lệ 1/500, rà soát và điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng

³¹ Đồng Thắng có 6 hợp tác xã (gồm 4 HTX nông nghiệp và 2 HTX xây dựng), Dương Phong có 4 hợp tác xã, Quang Thuận có 2 HTX.

xã đã bước đầu phát huy vai trò liên kết sản xuất, tạo việc làm, hỗ trợ tiêu thụ nông sản, góp phần nâng cao thu nhập cho hộ dân. Một số HTX đã tích cực đổi mới phương thức hoạt động, chủ động mở rộng thị trường, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, tập trung vào sản xuất hàng hóa gắn với chương trình OCOP và xây dựng nhãn hiệu hàng hóa. Bên cạnh đó, chú trọng phát triển tổ hợp tác sản xuất và mô hình kinh tế hộ có liên kết, từng bước hình thành chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp. Xã hiện có 08 sản phẩm OCOP được công nhận³², các sản phẩm đều có nguồn gốc từ thể mạnh sản xuất tại địa phương, mang đặc trưng vùng và có khả năng mở rộng thị trường. Một số sản phẩm đã tiếp cận được các kênh phân phối ngoài tỉnh, mở ra cơ hội phát triển.

2.5. Công tác thu, chi ngân sách

Công tác quản lý thu, chi ngân sách được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định; sử dụng ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng nông thôn mới và các chương trình mục tiêu quốc gia.

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 500,5 triệu đồng³³ (dự ước năm 2025). Dự toán thu NSNN tỉnh giao theo xã mới 1.456 triệu đồng. Cơ bản thực hiện tốt việc khai thác nguồn thu tại chỗ, tăng cường quản lý thu, hạn chế thất thu, nhất là các khoản thu từ sử dụng đất, dịch vụ, khai thác khoáng sản, hộ kinh doanh cá thể.

Chi ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước; ưu tiên chi cho đầu tư phát triển hạ tầng, sự nghiệp giáo dục - y tế, an sinh xã hội, quốc phòng - an ninh và cải cách hành chính. Cơ cấu chi ngân sách được điều chỉnh theo hướng tiết kiệm, hiệu quả, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm chi thường xuyên, đặc biệt là chi cho các hoạt động hành chính không cần thiết.

2.6. Công tác quy hoạch

Công tác quy hoạch được thực hiện theo đúng hướng dẫn. Các địa phương (trước khi sắp xếp) đã tiến hành điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030 đảm bảo gắn với yêu cầu phát triển sản xuất, xây dựng nông thôn mới và giải quyết nhu cầu đất ở của Nhân dân; xây dựng Đồ án quy hoạch xã. Công tác tuyên truyền, công khai quy hoạch được thực hiện nghiêm túc.

3. Kết quả phát triển văn hóa - xã hội

3.1. Công tác giáo dục và đào tạo

Công tác giáo dục và đào tạo được quan tâm sát sao, chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục và chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ; cơ sở vật chất trường, lớp và trang thiết bị dạy học được quan tâm đầu tư, xã có 06/06 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 100%. Hệ thống trường, lớp tiếp tục được sắp xếp

³²Dương Phong có 02 sản phẩm; Đồng Thắng có 02 sản phẩm, Quang Thuận 04 sản phẩm.

³³ Thu NSNN xã Dương Phong: 174 triệu đồng; Xã Quang Thuận: 219 triệu đồng; Xã Đồng Thắng 107,5 triệu đồng.

hợp lý đảm bảo đáp ứng nhu cầu học tập của người dân; làm tốt công tác huy động học sinh ra lớp; duy trì, giữ vững chuẩn phổ cập giáo dục, xoá mù chữ; 100% giáo viên đạt chuẩn; hàng năm, tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi đến trường và học sinh vào lớp 6 đạt 100%, tỷ lệ hoàn thành tiểu học và tốt nghiệp THCS đạt 100%. Công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập được thực hiện tốt, xã đạt tiêu chí Cộng đồng học tập.

3.2. Công tác Y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Cơ sở vật chất và đội ngũ y, bác sĩ được củng cố, kiện toàn bảo đảm thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân³⁴. Quyết liệt, kịp thời, hiệu quả trong công tác phòng, chống dịch bệnh, đặc biệt là dịch Covid-19, bảo đảm an toàn sức khỏe, tính mạng của Nhân dân. Thực hiện có hiệu quả các chương trình Y tế - Dân số. Thường xuyên nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các chương trình y tế; 100% các đơn vị khám chữa bệnh BHYT bằng thẻ CCCD gắn chip; tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 95%³⁵. Duy trì xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế. 100% trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ BHYT và tiêm chủng đầy đủ. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi giảm nhẹ, trung bình còn 8,57% vào cuối nhiệm kỳ³⁶. Các chương trình mục tiêu y tế quốc gia, truyền thông giáo dục sức khỏe, dân số, vệ sinh an toàn thực phẩm được triển khai sâu rộng, đồng bộ, góp phần nâng cao nhận thức và sức khỏe cộng đồng.

3.3. Công tác thông tin, truyền thông

Công tác thông tin, tuyên truyền tiếp tục được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện hiệu quả, góp phần phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương. Hệ thống truyền thanh cơ sở được đầu tư nâng cấp, hoạt động ổn định (tổng số 26 cụm truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông với 52 loa, 23 cụm truyền thanh có dây với 33 loa)³⁷; chất lượng truyền thanh tại các thôn, bản được cải thiện rõ rệt, đáp ứng yêu cầu tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với Nhân dân.

Hạ tầng mạng viễn thông, sóng truyền hình, truyền thanh được mở rộng và phủ kín địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận thông tin.

3.4. Công tác văn hóa, thể thao

Công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa được chú trọng, góp phần gìn giữ bản sắc văn hóa truyền thống và phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Thực hiện tốt việc rà soát, kiểm kê, quản lý 02 di tích lịch sử cấp

³⁴Đồng Thắng: trạm y tế được đầu tư đồng bộ với đầy đủ các phòng chức năng và trang thiết bị cơ bản. Dương Phong có trạm y tế 2 tầng với 4 cán bộ (1 bác sĩ, 2 y sĩ, 1 điều dưỡng) và đầy đủ nhân viên y tế thôn bản. Quang Thuận duy trì ổn định công tác y tế cơ sở, đảm bảo phục vụ khám chữa bệnh ban đầu

³⁵ Dương Phong: 97%; Đồng Thắng: 98%; Quang Thuận: 93%.

³⁶ Quang Thuận: 9,4%; Đồng Thắng: 8%; Dương Phong: 8,3%.

³⁷ Quang Thuận xây dựng trạm truyền thanh không dây với 10 cụm loa; Đồng Thắng và Dương Phong có tổng số 16 cụm loa không dây; Đồng Thắng có 23 cụm truyền thanh có dây.

tinh³⁸; thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Tăng cường phát huy các giá trị di sản văn hóa phi vật thể thông qua việc tổ chức Lễ hội lòng tông, hội xuân, truyền dạy hát then, múa bát, hát ru, phục dựng và duy trì không gian nhà sàn, tổ chức khảo sát các điểm danh lam thắng cảnh, xây dựng điểm du lịch check-in phục vụ phát triển du lịch cộng đồng. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao diễn ra sôi nổi, thiết thực, đặc biệt trong các dịp lễ, tết, kỷ niệm sự kiện chính trị quan trọng của đất nước; tổ chức các hoạt động biểu diễn văn nghệ quần chúng, giao lưu thể thao, tham gia các hội thi, hội diễn, liên hoan nghệ thuật do cấp trên tổ chức.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được triển khai sâu rộng, đạt nhiều kết quả tích cực. Tỷ lệ hộ đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa” trung bình hàng năm đạt trên 94%³⁹. 100% thôn dân cư được công nhận danh hiệu “Khu dân cư văn hóa”⁴⁰; các cơ quan, đơn vị đều đạt chuẩn “Đơn vị văn hóa”.

Hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao được quan tâm đầu tư, củng cố và phát huy hiệu quả, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, tinh thần của Nhân dân; các thôn đều có nhà văn hóa được xây dựng kiên cố (*tuy nhiên chưa đảm bảo diện tích sau sáp nhập thôn*), trang bị cơ bản các thiết bị phục vụ sinh hoạt cộng đồng, tuyên truyền, hội họp và tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao⁴¹.

3.5. Công tác lao động, việc làm, đào tạo nghề, an sinh xã hội

Công tác an sinh xã hội, chăm lo cho các đối tượng chính sách, người có công, bình đẳng giới, chăm sóc trẻ em... tiếp tục được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, kịp thời, hiệu quả, đúng đối tượng góp phần ổn định đời sống Nhân dân, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ BHYT và khám chữa bệnh miễn phí đạt 100%; chương trình tiêm chủng mở rộng, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em được thực hiện hiệu quả. 100% người cao tuổi có thẻ BHYT, được khám sức khỏe định kỳ và hưởng chế độ bảo trợ xã hội theo quy định.

Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm tiếp tục được đẩy mạnh. Hằng năm tổ chức khảo sát, nắm số lao động có việc làm ổn định; tổ chức các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn với các ngành nghề phù hợp⁴². Số lượng lao động làm việc tại các công ty trong và ngoài tỉnh, xuất khẩu lao động ngày càng tăng, thu nhập ổn định, góp phần giảm nghèo bền vững⁴³. Công tác vay vốn từ Ngân hàng Chính sách

³⁸ Tại thôn Nà Chang (xã Đồng Thắng) và di tích lịch sử Nà Buốc tại thôn Nà Vài xã Quang Thuận

³⁹ Đồng Thắng: 96,07%; Dương Phong: 96,3% và trên 90% tại Quang Thuận

⁴⁰ Gồm 13 thôn của Quang Thuận, 22 thôn của Đồng Thắng và 9 thôn của Dương Phong

⁴¹ Quang Thuận có 100% thôn có nhà văn hóa và được công nhận thôn văn hóa; Dương Phong có 09/09 nhà văn hóa thôn được kiên cố hóa, cùng với 01 nhà văn hóa xã, 01 nhà đa năng, 13 sân bóng chuyền hơi và 01 sân cầu lông phục vụ hoạt động thể dục thể thao

⁴² Tổ chức được 15 lớp với 750 học viên

⁴³ Có 650 lao động trong nước và 32 người xuất khẩu lao động

xã hội được thực hiện hiệu quả, tổng dư nợ đến 15/7/2025 đạt 100.566 triệu đồng, với 1.212 hộ vay vốn tại 35 Tổ Tiết kiệm và Vay vốn, tạo thuận lợi để hỗ trợ người dân mở rộng sản xuất, kinh doanh, nâng cao thu nhập.

Các chính sách hỗ trợ đối với đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn được triển khai hiệu quả. Các nội dung như: hỗ trợ việc làm, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, hỗ trợ gạo, tiền điện, cấp thẻ BHYT... được thực hiện đầy đủ. Hộ nghèo, cận nghèo có nhu cầu được vay vốn ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội. Tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo tham gia BHYT đạt 100% góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội.

3.6. Công tác dân tộc, tôn giáo

Công tác dân tộc được quan tâm chỉ đạo sát sao, thực hiện hiệu quả, đảm bảo đầy đủ chính sách đối với người có uy tín trong cộng đồng dân tộc thiểu số, phát huy vai trò nòng cốt trong tuyên truyền, vận động Nhân dân. Các chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt, cấp phát báo chí, cấp thẻ BHYT... được triển khai kịp thời, đúng đối tượng. Trong nhiệm kỳ đã đầu tư xây dựng 18 công trình dân sinh thiết yếu⁴⁴; triển khai hiệu quả các mô hình sản xuất cho đồng bào vùng dân tộc thiểu số...

Cấp ủy, chính quyền triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác tôn giáo; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức của người dân; ngăn chặn kịp thời các hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để chống phá Đảng và Nhà nước.

3.7. Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số

Công tác cải cách hành chính luôn được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện hiệu quả. Trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động công vụ được tăng cường. Tổng thể chỉ số cải cách hành chính của các xã trong giai đoạn 2020-2024 đạt mức khá trở lên, tạo tiền đề quan trọng để xã mới vận hành bộ máy hành chính hiệu lực, hiệu quả, phục vụ tốt hơn nhu cầu của Nhân dân trong tình hình mới.

Công tác chuyển đổi số được triển khai tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành và phục vụ Nhân dân. Bộ phận "một cửa" được đầu tư về cơ sở vật chất, công nghệ thông tin và nhân lực, góp phần nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt trên 72%. Công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng nền tảng số như VNeID, sổ sức khỏe điện tử... được quan tâm.

4. Kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

4.1. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tiếp tục được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai quyết liệt. Phong trào thi đua “Bạch Thông chung sức xây dựng nông thôn mới” được phát động sâu rộng, lan tỏa mạnh mẽ đến từng

⁴⁴12 công trình tại xã Dương Phong, 6 công trình tại xã Đồng Thắng

chi bộ, thôn dân cư, nhận được sự hưởng ứng tích cực của cán bộ, đảng viên, Nhân dân, doanh nghiệp trong và ngoài địa phương.

Tổng nguồn lực huy động cho chương trình đạt trên 13 tỷ đồng, trong đó ngân sách nhà nước hơn 08 tỷ đồng, đóng góp từ Nhân dân, doanh nghiệp hơn 5 tỷ đồng⁴⁵. Đã triển khai trên 40 công trình hạ tầng thiết yếu⁴⁶, gồm đường giao thông liên thôn, nhà văn hóa, mương thoát nước, sân thể thao... Đặc biệt, hàng trăm hộ dân đã hiến hàng nghìn mét vuông đất, đóng góp hàng nghìn ngày công lao động và kinh phí để xây dựng các công trình nông thôn mới. Thông qua phong trào đã xuất hiện nhiều mô hình, tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, tiêu biểu, có sức lan tỏa, được cấp ủy, chính quyền các cấp ghi nhận, biểu dương, khen thưởng kịp thời.

Xã Bạch Thông hiện có 05 thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới, cả 03 xã trước khi sắp xếp đều đã hoàn thành từ 12 đến 15 tiêu chí nông thôn mới nâng cao⁴⁷, trong đó xã Đồng Thắng được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao từ năm 2023, vượt 02 năm so với mục tiêu đề ra. Trong nhiệm kỳ, từ nguồn vốn của chương trình đã đầu tư 24 công trình với tổng số vốn 5.924 triệu đồng; thực hiện 02 dự án (mỗi dự án thực hiện 3 chu kỳ) với tổng số tiền 3.460 triệu đồng, 25 hộ gia đình được tham gia và hưởng lợi.

4.2. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững

Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo thực hiện hiệu quả. Xã đã xây dựng kế hoạch giảm nghèo hằng năm với nội dung cụ thể, chỉ rõ đối tượng và biện pháp hỗ trợ từng hộ dân thoát nghèo. Các ngành, địa phương đã tổ chức thực hiện tốt các chính sách như: hỗ trợ y tế, tiền điện cho hộ nghèo, hỗ trợ nhà ở, giáo dục, hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm, hỗ trợ triển khai các dự án phát triển sản xuất, đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu,... Với nhiều giải pháp chính sách đồng bộ và sự cố gắng nỗ lực của các cấp, các ngành, tỷ lệ hộ nghèo của xã đến năm 2024 giảm còn 8,82 % (99 hộ nghèo, 76 hộ cận nghèo). Phân đầu đến năm 2030, trên địa bàn xã không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025. Từ chính sách của Chương trình đã thực hiện 01 dự án với tổng nguồn vốn 400 triệu đồng với 10 hộ gia đình được tham gia và hưởng lợi.

4.3. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi

⁴⁵Xã Dương Phong huy động tổng kinh phí hơn 9,27 tỷ đồng, ngân sách nhà nước 6,63 tỷ đồng, Nhân dân đóng góp trên 2,64 tỷ đồng; Xã Quang Thuận huy động được 2,8 tỷ đồng, trong đó ngân sách nhà nước hơn 2 tỷ đồng, phần còn lại là từ nguồn xã hội hóa, đóng góp của nhân dân và doanh nghiệp địa phương; Xã Đồng Thắng đã vận động nhân dân và các tổ chức doanh nghiệp đóng góp trên 1 tỷ đồng, nguồn ngân sách nhà nước khoảng 600 triệu đồng.

⁴⁶Xã Dương Phong thực hiện 22 công trình giao thông liên thôn, nội thôn, xây dựng 10 công trình văn hóa – thể thao, hoàn thành 3 hệ thống mương nước thải sinh hoạt; Xã Quang Thuận triển khai 13 công trình hạ tầng; Xã Đồng Thắng thực hiện 7 công trình chính.

⁴⁷ Xã Dương Phong đạt 15/19 tiêu chí; Xã Quang Thuận đạt 12/19 tiêu chí.

Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được triển khai quyết liệt, đạt được nhiều kết quả tích cực⁴⁸. Mặc dù giai đoạn đầu gặp nhiều vướng mắc, nhưng sau hơn 02 năm thực hiện các dự án đã mang lại những kết quả quan trọng. Chương trình góp phần khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương, thúc đẩy phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội; giảm dần số thôn đặc biệt khó khăn; xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, đồng thời khơi dậy ý chí phấn đấu vươn lên của Nhân dân các dân tộc trong toàn xã. Trong nhiệm kỳ, từ nguồn vốn của chương trình đã đầu tư 11 công trình với tổng số vốn 3.261 triệu đồng, 03 dự án (thực hiện 3 chu kỳ) với tổng số tiền 1.600 triệu đồng với 29 hộ gia đình được tham gia và hưởng lợi.

5. Công tác quốc phòng, an ninh; nội chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

5.1. Công tác quốc phòng, an ninh

Hàng năm, Đảng ủy ban hành nghị quyết chuyên đề để lãnh đạo, chỉ đạo công tác quốc phòng, an ninh; tổ chức quán triệt đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được quan tâm, xây dựng lực lượng dân quân, DBĐV đúng, đủ số lượng theo quy định; tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân, dự bị động viên đạt 22%. Công tác tuyển quân được thực hiện đảm bảo công khai, dân chủ, đúng Luật, tuyển quân hàng năm đều đạt 100% chỉ tiêu⁴⁹. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh; công tác diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ và diễn tập phòng thủ dân sự đảm bảo an toàn, chất lượng⁵⁰. Công tác hậu phương quân đội được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện theo quy định, đúng đối tượng.

Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn luôn được ổn định và giữ vững. Hàng năm, Đảng ủy ban hành nghị quyết lãnh đạo, UBND xã ban hành kế hoạch công tác đảm bảo an ninh trật tự, chỉ đạo công an xã phối hợp với các ngành nắm chắc tình hình cơ sở, tình hình an ninh nông thôn; thực hiện tốt phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc”; chủ động giải quyết các vụ việc, không để hình thành “điểm nóng” phức tạp⁵¹; tuyên truyền vận động Nhân dân nâng cao cảnh giác, tập trung đấu tranh phòng chống tội phạm, các tai, tệ nạn xã hội và thực hiện việc thu

⁴⁸ Xã Quang Thuận không thực hiện chương trình Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

⁴⁹ Trong nhiệm kỳ có 140 công dân nhập ngũ; trong đó: Quang Thuận 46, Dương Phong 32, Đồng Thắng 62.

⁵⁰ xã Quang Thuận đạt loại giỏi, xã Dương Phong và Đồng Thắng đạt loại khá).

⁵¹ Từ năm 2020 đến nay xảy ra 172 vụ việc (Quang Thuận = 58, Dương Phong = 37, Đồng Thắng = 77, trong đó chuyển 81 vụ = 71 đối tượng vượt thẩm quyền lên Công an huyện giải quyết. Thụ lý giải quyết tại xã 117 vụ = 157 đối tượng, xử phạt 103 đối tượng với tổng số tiền 143.400.000 đồng (Một trăm bốn mươi ba triệu bốn trăm nghìn đồng), phạt cảnh cáo 56 đối tượng; tai nạn giao thông xảy ra 22 vụ làm chết 05 người; quản lý, giáo dục tốt các đối tượng tù tha và án treo.

hồi vũ khí, vật liệu nổ theo quy định⁵². Tiếp nhận tin báo, tố giác tội phạm và các vụ việc phát sinh ở cơ sở giải quyết dứt điểm, kịp thời đạt 100%.

5.2. Công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo thường xuyên, gắn với công tác xây dựng Đảng và nhiệm vụ chính trị của địa phương. Qua đó, góp phần giữ vững kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước và niềm tin của Nhân dân vào hệ thống chính trị ở cơ sở. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đúng quy định, không để phát sinh điểm nóng, không phát sinh đơn thư phức tạp vượt cấp⁵³. Công tác hòa giải ở cơ sở phát huy hiệu quả, nhiều vụ việc mâu thuẫn được xử lý kịp thời, góp phần ổn định tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Định kỳ rà soát, tự kiểm tra, không xảy ra tình trạng tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan Đảng, chính quyền. Tăng cường công khai minh bạch trong quản lý tài chính - ngân sách, đầu tư công, quản lý đất đai, tài nguyên; niêm yết công khai kế hoạch đầu tư công, thu - chi ngân sách, quản lý đất đai tại trụ sở UBND và thông qua hệ thống truyền thanh, họp thôn. Thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên, chống lãng phí trong mua sắm công, sử dụng tài sản công. Không có vụ việc tham nhũng, tiêu cực xảy ra trong nhiệm kỳ.

5.3. Công tác cải cách tư pháp

Công tác cải cách tư pháp có nhiều chuyển biến nhất định. Cấp ủy, chính quyền đã quán triệt và thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chỉ đạo của cấp trên về công tác tư pháp và cải cách tư pháp. Các nhiệm vụ trọng tâm như tuyên truyền pháp luật, xử lý vi phạm hành chính, hòa giải cơ sở, cải cách thủ tục hành chính tư pháp được triển khai đồng bộ, hiệu quả.

Thực hiện tốt công tác quản lý hộ tịch, chứng thực, lý lịch tư pháp theo đúng quy định pháp luật; áp dụng các phần mềm quản lý hộ tịch, kết nối dữ liệu dân cư quốc gia. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được thực hiện thường xuyên bằng nhiều hình thức như qua hệ thống truyền thanh cơ sở, tờ rơi, tuyên truyền miệng, lồng ghép trong các buổi sinh hoạt chi bộ, họp thôn, tổ chức Ngày pháp luật 9/11⁵⁴. Thường xuyên củng cố, phát huy và duy trì tốt hoạt động của tổ hòa giải cơ sở; nhiều vụ việc mâu thuẫn dân sự, tranh chấp nhỏ được hòa giải kịp thời, góp phần giữ gìn đoàn kết, ổn định địa bàn; tỷ lệ hòa giải thành đạt trên 80%. 100% thủ tục hành chính tư pháp

⁵²có 327 lượt người nghe, thu được 14 khẩu súng, 13 bộ kích điện và nhiều linh kiện súng, vũ khí, vật liệu nổ khác

⁵³ Tiếp nhận 105 đơn kiến nghị, phản ánh chủ yếu về đất đai; đã giải quyết 95 đơn, còn lại chuyển cấp trên.

⁵⁴Nội dung tuyên truyền tập trung vào Luật Đất đai, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Phòng chống bạo lực gia đình, Luật An ninh mạng...

được niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã; thực hiện tiếp nhận và trả kết quả đúng thời gian quy định.

III. HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế

Một số chỉ tiêu về phát triển kinh tế chưa đạt mục tiêu Nghị quyết đề ra (*thu ngân sách, trồng mới cây ăn quả, chăn nuôi, xây dựng nông thôn mới...*). Tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ phát triển còn chậm, chưa có bước đột phá. Sản phẩm nông nghiệp tiêu thụ khó khăn, liên kết sản xuất chưa bền vững. Công tác quản lý đất đai, môi trường, xử lý rác thải nông thôn còn hạn chế.

Công tác tuyên truyền, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, phổ biến giáo dục pháp luật còn hạn chế nhất định về phương pháp và hiệu quả thực tiễn.

Việc đăng ký học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở một số chi bộ, cán bộ, đảng viên còn hình thức, hiệu quả và tính lan tỏa chưa cao. Công tác kiểm tra, giám sát có mặt còn hạn chế (*chưa kịp thời phát hiện và tổ chức kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm*). Chất lượng thực thi công vụ của một số cán bộ, công chức chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

2. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

Trong nửa đầu nhiệm kỳ, do ảnh hưởng của đại dịch Covid - 19 làm cho tốc độ phát triển kinh tế chậm lại, đời sống nhân dân gặp khó khăn. Thiên tai (*mưa, lũ, sạt lở đất*) và dịch bệnh, đặc biệt là dịch tả lợn châu Phi diễn biến phức tạp, làm giá cả và sức tiêu thụ gia súc giảm, ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình chăn nuôi.

Nguồn lực đầu tư cho phát triển còn hạn chế, chưa thực sự đáp ứng nhu cầu; một số cơ chế, chính sách thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia thời gian đầu ban hành chậm, hướng dẫn chưa đồng bộ, kịp thời nên còn nhiều vướng mắc trong tổ chức triển khai thực hiện.

b) Nguyên nhân chủ quan

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và đôn đốc thực hiện nhiệm vụ của cấp ủy ở một số lĩnh vực chưa thật sự sâu sát, thiếu quyết liệt. Hoạt động điều hành của chính quyền ở một số thời điểm chưa đồng bộ, chưa phát huy tốt cơ chế phối hợp trong hệ thống chính trị.

Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội có mặt còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới..

Trình độ, năng lực công tác và kỹ năng thực thi công vụ của một bộ phận cán bộ, công chức, kể cả cán bộ lãnh đạo, quản lý còn hạn chế; chưa mạnh dạn đổi mới, thiếu tính linh hoạt trong xử lý công việc. Công tác đánh giá cán bộ có lúc, có nơi còn chưa phản ánh đúng thực chất.

Cán bộ làm công tác tuyên truyền pháp luật, dân vận ở cơ sở thiếu kỹ năng, kinh nghiệm, chưa được bồi dưỡng thường xuyên.

Nhận thức của một bộ phận người dân về kinh tế thị trường, về vai trò của liên kết sản xuất còn hạn chế; việc áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật còn chậm; ý thức chấp hành pháp luật và bảo vệ môi trường của một bộ phận người dân chưa cao; mặt bằng kinh tế - xã hội của địa phương còn hạn chế, ảnh hưởng đến khả năng huy động nguồn lực xã hội hóa.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Thứ nhất, phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo của tổ chức Đảng; chú trọng xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu. Đề cao vai trò, trách nhiệm của tập thể cấp ủy và người đứng đầu trong việc nêu gương, sâu sát cơ sở. Chú trọng công tác cán bộ theo hướng “đúng người, đúng việc”, nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần phục vụ Nhân dân, gắn với đẩy mạnh kiểm tra, giám sát trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

Thứ hai, bám sát và vận dụng linh hoạt, sáng tạo các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, cơ chế chính sách của Nhà nước phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Chú trọng công tác dự báo, đánh giá tình hình để xây dựng các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển có cơ sở khoa học, khả thi. Tăng cường công khai, minh bạch trong tổ chức thực hiện và quản lý các nguồn lực phát triển.

Thứ ba, chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên và Nhân dân; kịp thời định hướng dư luận, giải quyết dứt điểm những vấn đề bức xúc, nổi cộm từ cơ sở. Tăng cường công tác dân vận chính quyền, nâng cao chất lượng tiếp công dân, đối thoại, tạo đồng thuận và niềm tin trong Nhân dân.

Thứ tư, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, đóng góp xây dựng Đảng, chính quyền; khẳng định vai trò trung gian giữa Đảng và Nhân dân trong việc vận động, tập hợp, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Nhân dân.

Thứ năm, tiếp tục đổi mới phương pháp, lề lối làm việc, nâng cao chất lượng cải cách hành chính gắn với xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số. Ưu tiên nguồn lực, hạ tầng, nhân lực phục vụ cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa nền hành chính công, đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời kỳ chuyển đổi số.

Thứ sáu, phát huy truyền thống đoàn kết, khơi dậy khát vọng phát triển, tinh thần đổi mới, sáng tạo trong toàn hệ thống chính trị và mọi tầng lớp Nhân dân. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, xây dựng và nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh, nâng cao đời sống Nhân dân.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NHIỆM KỲ 2025 - 2030

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong nhiệm kỳ 2025-2030, tình hình khu vực và thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; quá trình chuyển đổi số, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn là xu thế tất yếu. Ở trong nước, việc tiếp tục triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia, sắp xếp đơn vị hành chính, xây dựng nông thôn mới... vừa tạo động lực phát triển, vừa đặt ra yêu cầu cao đối với tuyến cơ sở. Đặc biệt, việc thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp đặt ra nhiều nhiệm vụ chính trị cho xã mới, đòi hỏi công tác lãnh đạo chỉ đạo quyết liệt, toàn diện của cấp ủy, chính quyền và tinh thần trách nhiệm, trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ ngày càng cao của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

1. Tiềm năng, thuận lợi

Sau sáp nhập, xã Bạch Thông có quy mô địa giới hành chính và dân số lớn hơn, diện tích tự nhiên khoảng 127 km², dân số 8.251 người. Vị trí địa lý thuận lợi, có tuyến giao thông huyết mạch Quốc lộ 3B đi qua, tiệm cận với đầu vào tuyến cao tốc Bắc Kạn - Hồ Ba Bể, là điều kiện thuận lợi để kết nối phát triển các địa phương.

Xã có tiềm năng phát triển sản xuất nông - lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ du lịch. Có lợi thế về đất đai, khí hậu để phát triển vùng cây ăn quả, dược liệu, chăn nuôi và kinh tế rừng. Được thụ hưởng nhiều chính sách ưu đãi từ Trung ương và tỉnh trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các nguồn vốn đầu tư từ ngân sách.

Hệ thống chính trị xã vững mạnh, đội ngũ cán bộ từng bước được chuẩn hóa, đoàn kết, trách nhiệm. Truyền thống văn hóa, tinh thần đoàn kết trong cộng đồng dân cư là nền tảng để phát triển toàn diện.

2. Khó khăn, thách thức

Hạ tầng thiết yếu sau sáp nhập còn thiếu, chưa đồng bộ, ảnh hưởng nhất định đến công tác quản lý, cung cấp dịch vụ công và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Sản xuất nông nghiệp còn nhỏ lẻ, manh mún; chưa có chuỗi liên kết; sản phẩm tiêu thụ phụ thuộc thị trường tự do, dễ bị tác động bởi thiên tai, dịch bệnh và biến đổi khí hậu. Vẫn còn tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo; trình độ dân trí, nhận thức về kinh tế thị trường và chuyển đổi số của một bộ phận người dân còn hạn chế.

Chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là cán bộ, công chức chưa đồng đều, còn hạn chế về kỹ năng, nghiệp vụ, ảnh hưởng đến hiệu quả chỉ đạo, điều hành và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ.

II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. Bám sát định hướng, quan điểm chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy gắn với cụ thể hóa, vận dụng sáng tạo, linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế địa phương;

tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện.

2. Phát triển kinh tế - xã hội dựa trên phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của địa phương theo hướng phát triển xanh, bền vững, nâng cao đời sống Nhân dân gắn với xây dựng nông thôn mới.

3. Làm tốt công tác tư tưởng, tuyên truyền, vận động Nhân dân; phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc, khơi dậy khát vọng vươn lên, quyết tâm thực hiện hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân. Đẩy mạnh phát triển kinh tế nông nghiệp, lâm nghiệp theo hướng hàng hóa, bền vững; từng bước hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung gắn với xây dựng nông thôn mới; khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế địa phương để phát triển tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, du lịch. Thực hiện tốt cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Tăng cường quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; đảm bảo an sinh xã hội và phát triển bền vững.

2. Chỉ tiêu cụ thể

Phát triển kinh tế

(1) Phân đầu tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn xã đạt từ 11%/năm trở lên.

(2) Phân đầu tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn trong nhiệm kỳ tăng 10%/năm trở lên.

(3) Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 3.000 tấn/năm.

(4) Hằng năm, duy trì tổng đàn đại gia súc (trâu, bò) đạt 150 con; tổng đàn lợn đạt 5.000 con; đàn gia cầm đạt 80.000 con trở lên.

(5) Duy trì diện tích cây ăn quả các loại đạt 700 ha trở lên.

(6) Mỗi năm trồng rừng từ 55 ha trở lên (*bao gồm trồng mới, sau khai thác và phân tán*); duy trì độ che phủ rừng đạt 76%.

(7) Hằng năm, phân đầu diện tích đất ruộng, soi bãi cho thu nhập 100 triệu đồng/ha đạt từ 100ha trở lên; trong nhiệm kỳ thí điểm ít nhất 10ha trở lên diện tích cho thu nhập 200 triệu đồng/ha.

(8) Duy trì 12 Hợp tác xã hoạt động hiệu quả và thành lập mới 03 Hợp tác xã. Đến cuối nhiệm kỳ, tăng thêm ít nhất 03 sản phẩm OCOP, phần đầu trong nhiệm kỳ có ít nhất 01 sản phẩm trở lên đạt 4 sao.

(9) Phần đầu đến năm 2030, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

(10) Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 99%.

Văn hóa - xã hội

(11) Duy trì 06/06 trường đạt chuẩn Quốc gia, phần đầu tăng thêm 01 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

(12) Duy trì và nâng cao chuẩn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trên 96%.

(13) Hằng năm, tỷ lệ thôn văn hóa đạt 100%; tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 95% trở lên; tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa đạt từ 95% trở lên.

(14) Phần đầu đến cuối nhiệm kỳ, thu nhập bình quân đầu người tăng 30% trở lên.

(15) Phần đầu tỷ lệ lao động đã qua đào tạo đến cuối nhiệm kỳ tăng thêm từ 10% trở lên.

(16) Phần đầu đến năm 2030 trên địa bàn xã không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 (*trừ các hộ nghèo bảo trợ*).

(17) 100% tổng số hồ sơ công việc của cấp xã được xử lý trên môi trường mạng, ngoại trừ các hồ sơ thuộc phạm vi bí mật nhà nước.

(18) 100% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kiến thức và thành thạo các kỹ năng số cơ bản, đồng thời ứng dụng công nghệ trong công tác quản lý và điều hành.

(19) 100% hồ sơ và kết quả giải quyết các thủ tục hành chính được số hóa.

(20) Có ít nhất 85% hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến.

(21) Có từ 80% trở lên số người dân sở hữu tài khoản định danh điện tử (VNeID).

(22) Tỷ lệ người dân trưởng thành có chữ ký số công cộng đạt từ 50% trở lên.

(23) Phần đầu chỉ số cải cách hành chính mỗi năm tăng từ 2 bậc trở lên, đến cuối nhiệm kỳ xếp hạng 30 trở lên trong toàn tỉnh (đối với khối xã, phường).

(24) Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội hàng năm đạt từ 45% trở lên.

Công tác quốc phòng, an ninh

(25) Hằng năm, công tác tuyên quân đạt 100% chỉ tiêu; bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho các đối tượng đạt 90% trở lên; huấn luyện lực lượng dân quân đạt khá trở lên.

(26) 100% các vụ việc phát sinh ở cơ sở thuộc thẩm quyền được giải quyết dứt điểm kịp thời; tiếp nhận tố giác, tin báo tố giác tội phạm đạt 100%.

Xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể

(27) Phần đầu hằng năm kết nạp ít nhất 3% đảng viên mới so với tổng số đảng viên đầu nhiệm kỳ.

(28) Hằng năm, 90% trở lên chi, đảng bộ trực thuộc hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, 80% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(29) Hằng năm, Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(30) Phần đầu đến năm 2030, 100% cơ quan, đơn vị cấp xã có cơ cấu công chức, viên chức phù hợp với vị trí việc làm; 100% cán bộ, công chức cấp xã đáp ứng tiêu chuẩn về chuyên môn của vị trí việc làm theo quy định.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC ĐỘT PHÁ PHÁT TRIỂN

1. Nhiệm vụ trọng tâm

(1) Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

(2) Phát triển nông nghiệp hàng hóa bền vững, gắn với chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, ứng dụng khoa học kỹ thuật, chuyển đổi số; mở rộng vùng sản xuất tập trung, xây dựng thương hiệu và liên kết tiêu thụ sản phẩm chủ lực.

(3) Phát triển kết cấu hạ tầng thiết yếu, ưu tiên hạ tầng giao thông, thủy lợi, văn hóa, giáo dục, công nghệ thông tin và truyền thanh, góp phần nâng cao đời sống Nhân dân, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội.

(4) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, hiệu lực quản lý; hiện đại hóa nền hành chính công, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

(5) Giữ vững quốc phòng, an ninh, bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, làm nền tảng cho phát triển bền vững.

2. Các đột phá phát triển

(1) Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới

(2) Tập trung phát triển kinh tế nông - lâm nghiệp theo hướng bền vững; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất; xây dựng các vùng sản xuất hàng hóa gắn với phát triển chuỗi giá trị và xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm nông, lâm nghiệp chủ lực có lợi thế. Phát triển kinh tế rừng. Tăng cường thu hút đầu tư,

liên kết sản xuất - tiêu thụ, gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao. Phát triển tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ nông thôn, khai thác tiềm năng sẵn có, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa bản địa gắn với phát triển du lịch sinh thái, cộng đồng, du lịch trải nghiệm nông nghiệp.

V. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Phát huy tính tự giác, tinh thần trách nhiệm trong học tập và rèn luyện của cán bộ, đảng viên.

Chủ động nắm tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời định hướng thông tin và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Nâng cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy về công tác xây dựng Đảng. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng, duy trì nền nếp sinh hoạt chi bộ theo hướng thiết thực, chất lượng.

Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; chú trọng xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện. Tăng cường công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ.

Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, đánh giá cán bộ bảo đảm thực chất, toàn diện, công khai, minh bạch. Triển khai cơ chế khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng đối với công tác kiểm tra, giám sát. Chủ động xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm theo hướng trọng tâm, trọng điểm. Chú trọng kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm. Kịp thời xử lý nghiêm minh các vi phạm, giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong Đảng. Phát huy hiệu quả công tác tự kiểm tra, giám sát của chi bộ, góp phần ngăn ngừa vi phạm từ sớm, từ xa.

Tăng cường lãnh đạo của cấp ủy đối với công tác dân vận. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Tiếp tục thực hiện tốt Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, giải quyết kịp thời những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”, xây dựng mô hình “Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ”, nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, ứng dụng chuyển đổi số.

2. Xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Tiếp tục quán triệt đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân, Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Phát huy vai trò, trách nhiệm trong giám sát, khảo sát, tổ chức các phiên giải trình, tập trung vào các vấn đề cử tri quan tâm; bảo đảm hoạt động dân chủ,

sát thực tiễn, có trọng tâm, trọng điểm. Tăng cường tổ chức tiếp xúc cử tri, phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Chỉ đạo đổi mới phong cách, lề lối làm việc theo hướng dân chủ, sâu sát cơ sở, kịp thời, đúng pháp luật.

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng cán bộ, bảo đảm “đúng người, đúng việc”; sắp xếp đội ngũ theo vị trí việc làm, khung năng lực. Nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường kiểm tra, giám sát công vụ, xử lý nghiêm các vi phạm trong thực thi nhiệm vụ. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số. Phát huy vai trò của Trung tâm phục vụ hành chính công trong tiếp nhận, xử lý thủ tục hành chính. Gắn kết nhiệm vụ cải cách hành chính với công tác thi đua - khen thưởng và đánh giá cán bộ, công chức hằng năm.

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội theo hướng sát dân, gần dân, vì dân. Tăng cường nắm tình hình cơ sở, chủ động đề xuất giải pháp phản ánh và giám sát, phản biện xã hội đối với các chủ trương, chính sách lớn của địa phương. Phối hợp tổ chức các cuộc tiếp xúc, đối thoại giữa chính quyền với Nhân dân; tổ chức sơ kết, tổng kết mô hình hiệu quả, nhân rộng các phong trào thi đua yêu nước. Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia các hoạt động phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

3. Phát triển kinh tế

Tập trung tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa bền vững, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, phát triển nông nghiệp theo hướng hữu cơ, nông nghiệp sinh thái, từng bước hình thành các vùng sản xuất tập trung, chuyên canh, an toàn. Ưu tiên mở rộng diện tích cây trồng có giá trị kinh tế cao như cam, quýt, cây ăn quả bản địa, cây vụ đông theo hướng liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm. Áp dụng khoa học kỹ thuật, các biện pháp kỹ thuật thâm canh, cải tạo đất nhằm nâng cao chất lượng diện tích cây cam quýt hiện có. Khuyến khích mạnh mẽ chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên diện tích đất lúa kém hiệu quả. Chú trọng triển khai đồng bộ nhiều nhiệm vụ, giải pháp nhằm thúc đẩy liên kết, phát triển bền vững chuỗi giá trị sản phẩm. Có cơ chế, chính sách nhằm thu hút đầu tư phát triển hoàn thiện hạ tầng phục vụ sản xuất; tạo nền tảng, cơ sở thu hút các doanh nghiệp liên kết, đầu tư, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, phát triển bền vững vùng nguyên liệu và chuỗi giá trị sản phẩm.

Phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học, tăng tỷ trọng chăn nuôi trong giá trị sản xuất nông nghiệp. Tập trung phát triển lợn và gia cầm bản địa theo mô hình trang trại, gia trại; nâng cao chất lượng giống, chủ động phòng chống dịch bệnh,

tăng tỷ lệ tiêm phòng định kỳ. Chú trọng công tác bảo vệ môi trường gắn với phát triển chăn nuôi bền vững.

Phát triển kinh tế lâm nghiệp theo hướng bền vững, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Mở rộng diện tích, thúc đẩy phát triển cây dược liệu dưới tán rừng và các sản phẩm lâm sản ngoài gỗ. Tăng cường trồng rừng gỗ lớn phục vụ công nghiệp chế biến và xuất khẩu.

Hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, kinh tế hộ gia đình và doanh nghiệp nhỏ, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã, tổ hợp tác, đặc biệt trong lĩnh vực nông - lâm nghiệp và dịch vụ du lịch. Thúc đẩy phát triển sản phẩm OCOP đặc trưng của địa phương, ứng dụng công nghệ số trong quảng bá, tiêu thụ sản phẩm.

Quy hoạch và quản lý chặt chẽ để phát triển du lịch gắn với bảo vệ cảnh quan, môi trường, bảo tồn tài nguyên và văn hóa địa phương, định hướng phát triển du lịch cộng đồng, sinh thái, trải nghiệm nông nghiệp, du lịch văn hóa. Huy động doanh nghiệp và người dân tham gia phát triển du lịch bền vững.

Phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội trong vận động, khuyến khích, phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới, tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia. Lồng ghép, huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư kết cấu hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất và dân sinh.

Tăng cường công tác quy hoạch, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, kiểm soát chặt chẽ việc khai thác khoáng sản, lâm sản, sử dụng đất, tài nguyên nước. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân thực hiện phân loại, thu gom, xử lý rác thải, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn. Khuyến khích xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường, phát triển các mô hình nông nghiệp bền vững.

4. Phát triển văn hoá - xã hội

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, duy trì các trường đạt chuẩn quốc gia. Xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục đủ phẩm chất, năng lực, tâm huyết, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới. Đổi mới quản lý, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở giáo dục; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, xây dựng xã hội học tập. Đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh; phát triển giáo dục nghề nghiệp gắn với nhu cầu lao động tại địa phương.

Tăng cường truyền thông giáo dục sức khỏe, nâng cao nhận thức người dân về phòng, chống bệnh tật. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng chuẩn quốc gia về y tế xã; quản lý chặt chẽ hoạt động của các cơ sở khám chữa bệnh, y dược tư nhân. Đảm bảo thực hiện tốt chính sách bảo hiểm y tế, tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân.

Tăng cường đầu tư trang thiết bị, nguồn nhân lực y tế; đẩy mạnh phòng, chống dịch bệnh, đặc biệt trong bối cảnh biến đổi khí hậu, nguy cơ xuất hiện các dịch bệnh mới.

Phát triển văn hoá gắn với phát triển kinh tế - xã hội, chú trọng bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, di tích lịch sử. Xây dựng, khai thác hiệu quả các thiết chế văn hoá, thể thao, trung tâm học tập cộng đồng. Tuyên truyền thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng thôn bản văn hóa; phát huy vai trò truyền thông cơ sở. Thực hiện tốt công tác quản lý lễ hội, tín ngưỡng; kiên quyết ngăn chặn các hành vi mê tín, dị đoan, lợi dụng tôn giáo vi phạm pháp luật. Tăng cường công tác tuyên truyền vận động, làm tốt công tác xã hội hóa đầu tư nguồn lực cho văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin và truyền thông.

Triển khai đồng bộ, quyết liệt Nghị quyết 57-NQ/TW về phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền số; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Tăng cường hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã tiếp cận công nghệ mới, tham gia kinh tế số, thương mại điện tử. Tuyên truyền, phổ biến kỹ năng số cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân; tiếp cận các nền tảng công dân số cơ sở.

Tổ chức thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, đặc biệt với đối tượng chính sách, người có công, hộ nghèo. Đẩy mạnh công tác dạy nghề, phân luồng học sinh sau THCS, THPT. Tăng cường liên kết giữa đào tạo nghề và doanh nghiệp; mở rộng các ngành nghề phi nông nghiệp tạo sinh kế cho người dân. Thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững, từng bước nâng cao thu nhập và đời sống người dân.

Triển khai hiệu quả các chính sách dân tộc, phát huy vai trò Người có uy tín trong cộng đồng. Nâng cao nhận thức của Nhân dân về pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo. Kiên quyết xử lý các hành vi lợi dụng tín ngưỡng để vi phạm pháp luật, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc.

5. Quốc phòng, an ninh; nội chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Tiếp tục quán triệt, thực hiện hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Tăng cường xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân vững chắc, nhất là ở địa bàn trọng điểm, vùng sâu, vùng xa.

Tổ chức tốt công tác huấn luyện, diễn tập chiến đấu phòng thủ, nâng cao năng lực sẵn sàng chiến đấu. Triển khai bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng theo đúng quy định.

Quan tâm thực hiện đầy đủ chính sách hậu phương quân đội, chăm lo đời sống lực lượng dân quân tự vệ, Tổ bảo vệ ANTT cơ sở. Tăng cường chỉ đạo xây dựng lực lượng công an chính quy vững mạnh, đáp ứng yêu cầu giữ gìn an ninh trật tự ở cơ sở. Thực hiện lồng ghép chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với nhiệm vụ quốc

phòng - an ninh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường ổn định, phục vụ phát triển bền vững.

Phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng công an xã và sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị trong bảo đảm an ninh trật tự. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” gắn với xây dựng khu dân cư an toàn, tự quản. Chủ động nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phát hiện, xử lý kịp thời các vụ việc ngay từ cơ sở, không để phát sinh điểm nóng.

Tăng cường tiếp dân, giải quyết dứt điểm các đơn thư khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định pháp luật. Tập trung giải quyết các vụ việc phức tạp, kéo dài, không để hình thành điểm nóng về an ninh nông thôn. Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, nhất là trong quản lý đầu tư công, đất đai, tài sản công, tài chính ngân sách.

Thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trong quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số nhằm ngăn ngừa nguy cơ phát sinh tiêu cực. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm; phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân.

6. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng

Nắm vững và vận dụng sáng tạo nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phù hợp với thực tiễn của địa phương. Đổi mới việc ban hành nghị quyết, coi trọng công tác đôn đốc, kiểm tra việc cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các nghị quyết của Đảng.

Thường xuyên bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định nhằm đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy đối với các tổ chức trong hệ thống chính trị theo hướng phân cấp hợp lý, rõ ràng, đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát. Tăng cường mối liên hệ giữa các tổ chức đảng với cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân; phát huy vai trò chủ động, sáng tạo, tinh thần trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân. Coi trọng việc sơ kết, tổng kết thực tiễn, đánh giá đúng thực chất, rút ra những kinh nghiệm sâu sắc, kịp thời đề ra chủ trương, giải pháp phù hợp với thực tế.

Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách trong tổ chức và sinh hoạt đảng. Triển khai thực hiện nghiêm cải cách thủ tục hành chính trong đảng. Tiếp tục đổi mới phong cách, lối làm việc theo hướng dân chủ, kỷ cương, thiết thực, sâu sát cơ sở, làm việc có chương trình, kế hoạch, nói đi đôi với làm, đổi mới, sáng tạo và phát triển.

Với phương châm “**Đoàn kết - Kỷ cương – Khát vọng - Phát triển**”, Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Bạch Thông lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 là Đại hội của tinh thần

đoàn kết, trí tuệ, dân chủ thể hiện quyết tâm cao của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc trong xã phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 2025 - 2030, xây dựng xã Bạch Thông phát triển, hướng tới mục tiêu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

**T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**

Ma Thị Mận